

Thủ Dầu Một, ngày 20 tháng 3 năm 2015

*

Số 133 -CTPH/HNDT-MTTQ-SNN-SCT

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

giữa Hội Nông dân tỉnh Bình Dương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bình Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020

Căn cứ Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (*Ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị*);

Căn cứ Chương trình phối hợp số 38/CTPH-MTTW-ĐTCTXH ngày 05/12/2013 giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các đoàn thể chính trị - xã hội năm 2014;

Căn cứ Chương trình phối hợp số 17-CTPH/HND-MTTQ-BNN&PTNT-BCT giữa Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, các bên thống nhất ban hành Chương trình phối hợp giám sát việc thực hiện pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng, giống vật nuôi (sau đây gọi chung là vật tư nông nghiệp) trên địa bàn tỉnh Bình Dương cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng, ngoài danh mục lưu hành, không rõ nguồn gốc; đồng thời phát hiện những nhân tố mới, những mặt tích cực để tuyên truyền, nhân rộng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp; năng lực giám sát của cán bộ, hội viên, nông dân; để từng bước thực hiện việc

quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- Thông qua các hoạt động giám sát, kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém trong quản lý, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp trên địa bàn để kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định, chính sách, đầu tư nông nghiệp cho phù hợp; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện phải gắn với phát huy quyền, trách nhiệm của nhân dân; tăng cường sự đồng thuận xã hội.

- Hoạt động phối hợp phải được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thường xuyên, kịp thời, công khai, minh bạch, hiệu quả.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Giám sát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng trong việc thực hiện các qui định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp; đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại vật tư nông nghiệp giả, ngoài danh mục lưu hành, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc.

2. Giám sát việc ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp.

3. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân tham gia giám sát; tuyên truyền, phổ biến những sản phẩm vật tư nông nghiệp đảm bảo về tiêu chuẩn, chất lượng; biểu dương những tập thể, cá nhân chấp hành tốt các qui định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp.

4. Xây dựng mô hình điểm về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực giám sát cho đội ngũ cán bộ Hội Nông dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và hội viên, nông dân trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Hội Nông dân tỉnh

1.1- Chủ trì đề xuất Chương trình, Kế hoạch phối hợp giám sát hằng năm theo Chương trình phối hợp.

1.2- Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực giám sát và phương pháp sử dụng vật tư nông nghiệp hiệu quả, an toàn và bảo vệ môi trường cho cán bộ, hội viên, nông dân.

1.3- Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia giám sát, tố giác, đấu tranh, ngăn chặn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng, ngoài danh mục lưu hành, không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, gây ô nhiễm môi trường; Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

1.4- Chủ trì tổ chức các Hội nghị Sơ kết, Tổng kết Chương trình; các cuộc họp giữa các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Dương

2.1- Phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình.

2.2- Vận động các Hiệp Hội ngành nghề có liên quan đến sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp cung cấp thông tin, tham gia tuyên truyền, phổ biến và giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

3.1- Chủ trì, phối hợp chọn địa bàn xây dựng mô hình điểm về chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý, sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; sử dụng vật tư nông nghiệp hiệu quả, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và gắn với tiêu thụ sản phẩm để tổng kết nhân rộng.

3.2- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật; biên soạn, in ấn tài liệu tuyên truyền, tập huấn về quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng các loại vật tư nông nghiệp (do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý); phương pháp nhận biết sản phẩm giả, kém chất lượng; quy trình kỹ thuật sử dụng các loại vật tư nông nghiệp.

3.3- Phối hợp tổ chức tuyên truyền; tập huấn nâng cao năng lực giám sát cho đội ngũ cán bộ của Hội Nông dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh và hội viên, nông dân trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

4. Sở Công Thương

4.1- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật; biên soạn, in ấn tài liệu tuyên truyền, tập huấn về quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng các loại vật tư nông nghiệp (do Sở Công Thương quản lý); phương pháp nhận biết sản phẩm giả, kém chất lượng, hàng nhập lậu, ngoài danh mục lưu hành, không rõ nguồn gốc.

4.2- Chủ trì, phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật; chống nạn đầu cơ, buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái nhãn mác cơ sở sản xuất vật tư nông nghiệp có uy tín...

4.3- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn.

IV. CƠ CHẾ PHỐI HỢP

1. Các bên thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin tình hình diễn biến thị trường về hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng lậu, không rõ nguồn gốc; những cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng... văn bản pháp luật mới ban hành, liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp.

2. Các bên phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các kênh truyền thông của Hội, Sở,

ngành, nhất là tuyên truyền qua hệ thống của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Hội Nông dân từ Tỉnh đến cơ sở để cán bộ, hội viên, nông dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố giác các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật để kiến nghị xử lý; đồng thời phát hiện những nhân tố mới, những mặt tích cực để phổ biến nhân rộng.

3. Từ kết quả giám sát, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh kiến nghị bằng văn bản đến cơ quan cùng cấp thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và các cơ quan chức năng ở địa phương kịp thời xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật và trả lời kết quả giải quyết bằng văn bản. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong quản lý, sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp bảo đảm chất lượng, giá thành hợp lý; sử dụng vật tư nông nghiệp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

4. Khi có yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương về việc góp ý kiến vào các văn bản qui phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp, Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh có trách nhiệm tổ chức phản biện, góp ý bằng văn bản gửi đến cơ quan yêu cầu. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về việc tiếp thu ý kiến phản biện.

5. Kinh phí tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp:

- Kinh phí chi cho các hoạt động thường xuyên từ nguồn Ngân sách của các cơ quan.

- Kinh phí tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương bảo đảm theo phân công trách nhiệm tại mục (III).

- Cơ quan chủ trì bảo đảm kinh phí tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình phối hợp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình phối hợp do đồng chí Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh làm Trưởng ban, các đồng chí Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công Thương là thành viên Ban Chỉ đạo.

Định kỳ 6 tháng họp Ban Chỉ đạo và họp đột xuất khi cần thiết.

2. Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo gồm các cán bộ, chuyên viên thuộc các đơn vị đầu mối của các bên tham gia do đồng chí Trưởng Ban Kiểm tra Hội Nông dân tỉnh làm Tổ trưởng.

3. Các bên phối hợp có trách nhiệm chỉ đạo theo ngành dọc ở địa phương để triển khai thực hiện Chương trình phối hợp và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình.

4. Hằng năm, các bên thống nhất xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo các địa phương thực hiện; đồng thời, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

Năm 2015, biên soạn tài liệu tuyên truyền, tập huấn và giám sát thí điểm tại một số địa phương để sơ kết, rút kinh nghiệm và triển khai trên diện rộng cho những năm sau.

5. Hội Nông dân tỉnh giao Ban Kiểm tra; Ủy ban MTTQ tỉnh giao Ban Dân chủ - Pháp luật; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao Thanh tra Sở; Sở Công Thương giao Chi Cục Quản lý thị trường làm đầu mối giúp việc cho Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch, văn bản hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc đơn vị ngành dọc ở địa phương tổ chức thực hiện.

6. Để triển khai thực hiện Chương trình phối hợp có hiệu quả; Đề nghị các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi đối với các cấp Hội trong các hoạt động của Chương trình phối hợp đã đề ra.

**HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Vinh

**ỦY BAN MTTQ TỈNH BÌNH DƯƠNG
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đình

**SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Phạm Văn Bông

**SỞ CÔNG THƯƠNG
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Trương Nhật Nam

Nơi nhận:

- Trung ương Hội NDVN ;
- Tỉnh ủy (Đề b/c);
- Ban Dân vận tỉnh ủy;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội ND tỉnh, Sở NN & PTNT, Sở Công Thương;
- Ủy ban MTTQ, Hội ND, Phòng Kinh tế, Phòng Tài chính- Kế hoạch, Đội QLTT các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội ND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương.